



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh  
Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0203 3844196

Fax: 0203 3847311

**DANH MỤC TÀI LIỆU HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
**(Ngày 22 tháng 06 năm 2020)**

1. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
2. Mẫu Giấy uỷ quyền;
3. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
4. Nguyên tắc làm việc của Đại hội;
5. Hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội.
6. Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị;
7. Báo cáo của Ban Kiểm soát;
8. Báo cáo của Tổng Giám Đốc;
9. Tờ trình v/v kế hoạch kinh doanh năm 2020;
10. Tờ trình v/v phương án phân chia lợi nhuận năm 2019 và tạm ứng cổ tức năm 2020;
11. Tờ trình v/v thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 của Công ty;
12. Tờ trình v/v thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020;
13. Thông báo đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025
  - *Mẫu thư đề cử*
  - *Mẫu thư ứng cử thành viên HĐQT, BKS*
  - *Mẫu Sơ yếu lý lịch ứng cử viên*
14. Bản dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,  
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam  
Điện thoại: 0203 3844196 Fax: 0203 3847311

## **THÔNG BÁO**

### **THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”) kính mời Quý cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty như sau:

**Thời gian:** 09 giờ 00 phút, Thứ Hai, ngày 22 tháng 06 năm 2020.

**Địa điểm:** Văn phòng Công ty, Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

**Nội dung chính của Đại hội:**

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
- Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2019;
- Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020;
- Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020;
- Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2020;
- Bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

**Điều kiện tham dự Đại hội:** Cổ đông sở hữu cổ phiếu theo danh sách cổ đông chốt ngày 08/6/2020.

**Đăng ký tham dự:** Để công tác tổ chức được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông thực hiện thủ tục xác nhận tham dự hoặc uỷ quyền người khác tham dự Đại hội theo mẫu Uỷ quyền gửi kèm thư mời và gửi về trụ sở chính của Công ty theo đường bưu điện hoặc gửi fax đến Công ty trước 17 giờ ngày 18/6/2020.

**Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:** Thư mời họp, giấy uỷ quyền tham dự Đại hội (trường hợp nhận uỷ quyền tham dự Đại hội), CMND/ Hộ chiếu còn hiệu lực.

**Các tài liệu liên quan đến Đại hội:** Kính mời Quý cổ đông xem Chương trình chi tiết và các tài liệu dự họp được đăng tải trên trang web của Công ty tại địa chỉ: <https://www.nuockhoangquangninh.com.vn/co-dong/>.

**Mọi chi tiết liên quan đến đại hội, Quý Cổ đông xin vui lòng liên lạc:**

Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh

GCN ĐKKD số: 5700379618, do Phòng ĐKKD-Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 01/9/2004 (được sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm).

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Tp. Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

Người liên hệ: Cô Đỗ Thị Hoàng Yến – Điện thoại: 028.62563862 – Ext: 5201 Fax: 0203 3847311

Trân trọng kính mời.

*Tỉnh Quảng Ninh, ngày 12 tháng 06 năm 2020*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH HĐQT**

*(Đã ký, đóng dấu)*

**ĐÀM SƠN**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## GIẤY ỦY QUYỀN DỰ HỌP

**Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh**

Tên cổ đông: .....  
CMND/ Hộ chiếu/ ĐKKD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Địa chỉ thường trú/ Trụ sở chính: .....  
Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....  
Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần

Bằng văn bản này tôi/ chúng tôi uỷ quyền cho:

Ông/ Bà: ..... Năm sinh: .....  
CMND/ Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....  
Địa chỉ: .....

được quyền thay mặt tôi/ chúng tôi tham dự và biểu quyết trên ..... cổ phần đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của cổ đông trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tổ chức ngày 22/6/2020 của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh.

Văn bản uỷ quyền này có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông Công ty như đã nêu trên.

Tôi/ Chúng tôi cam đoan và chịu trách nhiệm về sự uỷ quyền này.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(ký ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(ký ghi rõ họ tên – đóng dấu nếu là tổ chức)

.....

.....



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,  
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0203 3844196

Fax: 0203 3847311

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
(Ngày 22 tháng 06 năm 2020)

STT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Đón khách và đăng ký cổ đông	08h00' - 08h45'
2	Khai mạc: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	08h45' - 08h50'
3	<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông</li><li>- Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu &amp; bầu cử.</li><li>- Thông qua nguyên tắc làm việc của Đại hội</li></ul>	08h50' - 09h00'
4	Thông qua Chương trình Đại hội	09h00' - 09h05'
5	Báo cáo của Hội đồng Quản trị về công tác quản lý và hoạt động kinh doanh của Công ty	09h05' - 09h10'
6	Báo cáo của Tổng Giám đốc	09h20' - 09h30'
7	Báo cáo của Ban Kiểm soát	09h30' - 09h40'
8	Các Tờ trình của Hội đồng Quản trị về: <ul style="list-style-type: none"><li>- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;</li><li>- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 và tạm ứng cổ tức năm 2020;</li><li>- Báo cáo chi phí hoạt động của HĐQT, thù lao BKS năm 2019 và đề xuất thù lao của HĐQT, BKS năm 2020;</li><li>- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020;</li><li>- Số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025;</li><li>- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.</li></ul>	09h40' - 09h50'
9	Biểu quyết thông qua các Nghị quyết của Đại hội	09h50' - 10h00'
10	Giải lao	10h00' - 10h15'
11	Kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu	10h00' - 10h20'
12	Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 -2025: <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông báo về các đề cử, ứng cử;</li><li>- Thông báo thể lệ bầu cử;</li><li>- Tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS.</li></ul>	10h20' - 10h30'
13	Phát biểu ý kiến và thảo luận	10h30' - 10h45'
14	Kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025.	10h45' - 10h50'
15	Đọc Biên bản cuộc họp và bế mạc	10h50' - 11h00'



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh  
Quảng Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0203 3844196

Fax: 0203 3847311

**NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
(Ngày 22 tháng 06 năm 2020)

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh được tiến hành khi có số cổ đông/ người ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 08/6/2020.
2. Đại hội đồng cổ đông làm việc theo chương trình, nội dung đã được thông qua.
3. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp, được phát 5 Phiếu biểu quyết, gồm:
  - Phiếu biểu quyết giơ tay: Biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu, không thu vào thùng phiếu.
  - Phiếu biểu quyết số 1: Biểu quyết thông qua các vấn đề in sẵn trong Phiếu biểu quyết.
  - Phiếu biểu quyết số 2: bầu thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025.
  - Phiếu biểu quyết số 3: bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025.
  - Phiếu biểu quyết số 4: Dùng để biểu quyết khi phát sinh vấn đề mới tại Đại hội cần phải bỏ phiếu kín.
4. Cổ đông kiểm tra lại số lượng Phiếu biểu quyết được nhận và các thông tin ghi trên Phiếu biểu quyết (đặc biệt là tổng số phiếu biểu quyết), nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết chính xác.
5. Đoàn Chủ tịch có quyền điều hành Đại hội theo quy định pháp luật và cổ đông dự họp có nghĩa vụ tuân thủ pháp luật và quyết định của Đoàn Chủ tịch.
6. Cổ đông bỏ ra về khi chưa hết chương trình Đại hội thì coi như cổ đông đó tự ý từ bỏ các quyền và nghĩa vụ của mình tại Đại hội từ thời điểm đó.
7. Cổ đông đến muộn sẽ được tham gia biểu quyết các vấn đề phát sinh sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký dự họp Đại hội.
8. Cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến đề nghị đăng ký với Ban tổ chức Đại hội hoặc giơ tay. Chủ tọa sẽ mời từng cổ đông phát biểu. Đề nghị cổ đông không phát biểu những nội dung không liên quan đến chương trình họp đã được Đại hội thông qua.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Tỉnh Quảng Ninh, ngày 22 tháng 06 năm 2020

**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh.

Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh xin công bố thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty như sau:

**1. Phiếu biểu quyết:**

Ban tổ chức phát hành 03 loại Phiếu biểu quyết, gồm:

- 1.1. Phiếu biểu quyết giơ tay: để biểu quyết một số vấn đề thông thường theo đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại cuộc họp và không phải thu vào thùng phiếu.
- 1.2. Phiếu biểu quyết lựa chọn (lựa chọn: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến): để biểu quyết về vấn đề quan trọng trình xin ý kiến Đại hội theo báo cáo, đề nghị của Đoàn Chủ tịch tại cuộc họp và được thu vào thùng phiếu.
- 1.3. Phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 và được thu vào thùng phiếu.

**2. Cách thức biểu quyết:**

- 2.1. **Đối với Phiếu biểu quyết giơ tay:** biểu quyết theo phổ thông đầu phiếu.

Đối với một số vấn đề thông thường như bầu ban bầu cử và ban kiểm phiếu; thông qua Chương trình họp, Nghị quyết của Đại hội, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp giơ Phiếu biểu quyết giơ tay khi Đoàn Chủ tịch lần lượt đề nghị biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

- 2.2. **Đối với Phiếu biểu quyết lựa chọn** (lựa chọn: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến): biểu quyết theo số cổ phần đại diện.

2.2.1 Đề nghị cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đánh dấu V hoặc X vào **một** trong 03 ô cần biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

2.2.2 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp không đánh dấu vào bất kỳ ô nào hoặc không bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu thì được xem là **Không có ý kiến**.

2.3. **Đối với Phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025:** biểu quyết theo hình thức bầu dồn phiếu:

2.3.1 Danh sách các ứng cử viên được sắp xếp theo thứ tự a,b,c theo cột họ và tên của ứng cử viên.

2.3.2 Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có **Tổng số phiếu bầu** tương ứng với số phiếu biểu quyết trên lá phiếu nhân với số lượng thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát cần bầu.

2.3.3 Phiếu biểu quyết có hai cách thức bầu và cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp chỉ được chọn **1 trong 2 cách** để bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

a. **Cách bầu thứ nhất (bỏ phiếu đều cho các ứng cử viên do cổ đông lựa chọn):**

i. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp ghi số lượng (các) ứng cử viên mà cổ đông muốn bầu vào ô hình chữ nhật tại cột cách bầu thứ nhất của phiếu biểu quyết và đánh dấu X hoặc V vào (các) ô vuông tương ứng với tên của ứng cử viên mà cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp muốn bầu. Theo đó:

- Tổng số phiếu bầu sẽ được tự động chia đều cho số ứng cử viên mà cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đã lựa chọn.
- Trong trường hợp có số phiếu lẻ sau khi chia thì cổ đông ghi số thứ tự của một (01) ứng cử viên (trong số các ứng cử viên đã được chọn) vào ô chữ nhật tại dòng cuối cùng của cách bầu thứ nhất để dồn số phiếu lẻ cho ứng cử viên này. Việc dồn phiếu theo quy định tại đoạn này chỉ áp dụng cho phần số nguyên của số phiếu lẻ, phần số thập phân sẽ bị loại bỏ.

ii. Trường hợp cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp không bầu ai thì để trống hoặc ghi số “0” tại ô hình chữ nhật tại dòng “Số lượng ứng cử viên mà cổ đông muốn bầu” và không đánh dấu X hoặc V vào (các) ô vuông tại cách bầu thứ nhất.

Ví dụ:

Cổ đông sở hữu **500** cổ phần thì sẽ có lá phiếu đại diện cho **500** cổ phần.

Số thành viên Hội đồng Quản trị cần bầu là: 5 người.

Tổng số phiếu bầu của lá phiếu biểu quyết là:  $500 \text{ cổ phần} \times 5 = 2.500$  phiếu

Trường hợp có 5 ứng cử viên, nhưng cổ đông chỉ muốn chia đều số phiếu bầu cho 2 ứng cử viên Hoàng Văn D, Nguyễn Văn A và Phạm Văn H và dồn số

phiếu lẻ (nếu có) cho ứng cử viên Nguyễn Văn A (có số thứ tự là 2) thì ghi như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	CÁCH BẦU THỨ NHẤT  Số lượng ứng cử viên mà cổ đồng muốn bầu: <input type="text" value="3"/>
1	HOÀNG VĂN D	<input checked="" type="checkbox"/>
2	NGUYỄN VĂN A	<input checked="" type="checkbox"/>
3	PHẠM THỊ C	<input type="checkbox"/>
4	PHẠM VĂN H	<input checked="" type="checkbox"/>
5	TRẦN VĂN E	<input type="checkbox"/>
		Số phiếu bầu lẻ được dồn cho ứng cử viên có số thứ tự <input type="text" value="2"/>

**b. Cách bầu thứ hai (bỏ phiếu không chia đều cho các ứng cử viên):**

- i. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp bầu ai thì viết số phiếu bầu vào dòng tương ứng với tên của ứng cử viên đó.
- ii. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp có thể dùng toàn bộ **Tổng số phiếu bầu của Lá phiếu biểu quyết** của mình để bầu cho một ứng cử viên hoặc bầu cho nhiều ứng cử viên nhưng tổng số phiếu biểu quyết bầu cho các ứng cử viên phải **nhỏ hơn hoặc bằng Tổng số phiếu bầu của Lá phiếu biểu quyết**.
- iii. Trường hợp không bầu cho ứng cử viên nào thì có thể để trống ô tương ứng với tên của ứng cử viên đó hoặc ghi số “0” vào ô tương ứng với tên của ứng cử viên đó.
- iv. Nếu cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp không ghi bất kỳ chữ số nào vào các ô của các ứng cử viên thì xem như cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp không bầu cho ai.

Ví dụ:

Cổ đông sở hữu **500** cổ phần thì sẽ có lá phiếu đại diện cho **500** cổ phần.

Số thành viên Hội đồng Quản trị cần bầu là: 5 người.

Tổng số phiếu bầu của lá phiếu biểu quyết là: 500 cổ phần x 5 = **2.500** phiếu

Trường hợp có 5 ứng cử viên. Tùy theo lựa chọn của cổ đông, có thể có các cách biểu quyết sau:



STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU
1	HOÀNG VĂN D	2500
2	NGUYỄN VĂN A	0
3	PHẠM THỊ C	0
4	PHẠM VĂN H	0
5	TRẦN VĂN E	0

(ii)

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU
1	HOÀNG VĂN D	0
2	NGUYỄN VĂN A	500
3	PHẠM THỊ C	300
4	PHẠM VĂN H	300
5	TRẦN VĂN E	0

(iii)

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU
1	HOÀNG VĂN D	1000
2	NGUYỄN VĂN A	500
3	PHẠM THỊ C	500
4	PHẠM VĂN H	200
5	TRẦN VĂN E	300

2.4. Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để xin cấp lại phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại phiếu cũ.

### 3. Nguyên tắc xác định Phiếu biểu quyết hợp lệ và Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

#### 3.1. Phiếu biểu quyết hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra có đóng dấu của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định;
- Đối với Phiếu biểu quyết dưới hình thức lựa chọn (Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến) chỉ được đánh dấu V hoặc X vào **một** trong 03 ô cần biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.
- Đối với Phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:

- a. Đối với cách bầu thứ nhất: Số lượng ứng cử viên được cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp muốn bầu bằng với số lượng ứng cử viên được đánh dấu X hoặc V.
- Đối với cách bầu thứ hai: Tổng số phiếu biểu quyết bầu cho các ứng cử viên **không vượt quá Tổng số phiếu bầu của Lá phiếu biểu quyết**.

### 3.2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết không phải do Ban tổ chức phát ra; hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định.
- Đánh dấu nhiều hơn một sự lựa chọn trong ba hình thức lựa chọn: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến đối với Phiếu biểu quyết dưới hình thức lựa chọn; hoặc đánh dấu khác dấu X hoặc V.
- Đối với Phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:
  - a. Chọn cả hai cách bầu và có kết quả khác nhau giữa hai cách;
  - b. Gạch tên các ứng cử viên trên Phiếu biểu quyết;
  - c. Số lượng ứng cử viên được cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bầu khác với số lượng ứng cử viên được đánh dấu X hoặc V tại cách bầu thứ nhất.
- Tổng số phiếu biểu quyết bầu cho các ứng cử viên **lớn hơn Tổng số phiếu bầu của Lá phiếu biểu quyết** tại cách bầu thứ hai.

## 4. Nguyên tắc thu, kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu:

- 4.1. Sau khi biểu quyết, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu đã được niêm phong. Để việc kiểm phiếu được nhanh chóng, đề nghị Quý cổ đông không gấp, bỏ các Phiếu biểu quyết khi bỏ vào thùng phiếu. Việc thu Phiếu biểu quyết kết thúc khi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có mặt tại cuộc họp đã cho Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu hoặc khi kết thúc thời hạn thu Phiếu biểu quyết do Ban kiểm phiếu và bầu cử thông báo.
- 4.2. Thủ tục kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu.
- 4.3. Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu và bầu cử. Biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính theo quy định pháp luật và được công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

## 5. Thông qua quyết định của Đại hội:

Quyết định của Đại hội được thông qua dưới hình thức biểu quyết khi đạt tỷ lệ tối thiểu theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty:

- 5.1. Việc bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát được xác định theo các nguyên tắc tại mục 6 bên dưới.

- 5.2. Đối với quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức, quản lý Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty: có ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền dự họp chấp thuận.
- 5.3. Các vấn đề khác: có ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông có mặt trực tiếp hoặc người đại diện theo uỷ quyền dự họp chấp thuận.

**6. Nguyên tắc trúng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025:**

- 6.1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát bổ sung được xác định theo số phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát cần bầu bổ sung theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua trước đó.
- 6.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thì sẽ bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau này.

**7. Khiếu nại về việc biểu quyết và kiểm phiếu:**

- Mọi khiếu nại, thắc mắc về việc biểu quyết và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu giải quyết trong trường hợp khiếu nại, thắc mắc được nêu trước khi Biên bản họp được công bố.



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,  
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam  
Điện thoại: 0203 3844196 Fax: 0203 3847311

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Kính thưa: Các quý vị cổ đông,**

**1. Tình hình kinh doanh trong năm 2019:**

Trong năm 2019, Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh đã đạt được những kết quả kinh doanh như sau:

- Doanh thu thuần: 267.300 triệu đồng, bằng 119% so với 2018 và đạt 106,92% so kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: 28.480 triệu đồng, bằng 523,97% so với 2018 và đạt 189,87% so kế hoạch.

Đây cũng là năm thứ 2 Công ty thực hiện việc bán hàng thông qua Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan.

**2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2019:**

Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đã thực hiện

- Giám sát chỉ đạo Ban điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.
- Phối hợp chặt chẽ với Tổng giám đốc và Ban điều hành để đưa ra các định hướng, cũng như giải quyết kịp thời các yêu cầu của việc sản xuất kinh doanh.
- Quyết định việc cơ cấu lại mô hình sản xuất kinh doanh và cơ cấu tổ chức của Công ty, mang lại hiệu quả trong công tác quản lý.
- Trong năm 2019, HĐQT được Đại hội cổ đông phê duyệt thù lao: Chủ tịch HĐQT 30.000.000 đồng/tháng, Các thành viên HĐQT là 20.000.000 đồng/tháng. Do một số thành viên HĐQT không nhận thù lao, nên Tổng mức thù lao của HĐQT trong năm 2019 là 240.000.000 đồng.
- Các quyết định của HĐQT Công ty được ban hành trong năm 2019.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/2019/NQ-HĐQT	28/02/2019	Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
2.	02/2019/NQ-HĐQT	25/03/2019	Phê duyệt các giao dịch đầu tư và thông qua các vấn đề trình Đại hội đồng cổ đông thường

			niên năm 2019
3.	03/2019/NQ-HĐQT	29/11/2019	Phê duyệt mục đích sử dụng khu phụ trợ

### 3. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành:

- Tổng giám đốc và Ban điều hành của Công ty luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã kịp thời cập nhật các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị các phương án giải quyết.
- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã tập trung chỉ đạo cải tạo nhà xưởng, bố trí lại hệ thống máy móc thiết bị cho hợp lý nhằm nâng cao năng suất lao động, tiết giảm chi phí đầu vào cho sản xuất. Đã đề nghị các cơ quan quản lý nhà nước xem xét, đánh giá và đề nghị UBND Tỉnh cấp ĐTM cho 2 cơ sở sản xuất: Cái Dăm và Quang Hanh.
- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã triển khai thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các Nghị Quyết của Hội đồng Quản trị và Đại hội Cổ đông.
- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã hoạt động tích cực, trách nhiệm, vận dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty vào trong sản xuất Kinh doanh.

### 4. Mục tiêu hoạt động năm 2020:

- Năm 2020 sẽ là một năm có rất nhiều khó khăn và thách thức với Công ty về doanh thu, sản lượng tiêu thụ. Đặc biệt dịch Covid 19 và những bất thường của thời tiết sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020, bên cạnh đó do ảnh hưởng của dịch bệnh giá cả các vật tư, nguyên liệu đầu vào cho sản xuất cũng sẽ diễn biến khó lường.
- Năm 2020 Công ty tiếp tục đầu tư, cải tạo hệ thống máy móc thiết bị nâng cao năng suất lao động, tìm mọi giải pháp tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Công ty đầu tư hàng hóa cho thị trường, kể cả những tháng cao điểm.
- Tiếp tục thực hiện các quy định của Pháp luật điều chỉnh quy hoạch khu Phụ trợ Quang Hanh thành khu xây dựng nhà máy sản xuất các loại nước giải khát.
- Chúng tôi tin rằng với đội ngũ nhân lực có trí tuệ, đam mê, đoàn kết nhiều kinh nghiệm, tận tâm, tận lực chúng ta sẽ đạt được những thành công đã đặt ra cho năm 2020.

Chúng tôi tin rằng với đội ngũ nhân lực tiềm năng, đoàn kết, có nhiều kinh nghiệm, tận tâm, tận tụy chúng ta sẽ đạt được những thành công đã đặt ra cho năm 2020.

Xin cảm ơn.

*Tỉnh Quảng Ninh, ngày 12 tháng 6 năm 2020*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*(Đã ký, đóng dấu)*

**ĐÀM SƠN**



*Quảng Ninh, ngày 12 tháng 6 năm 2020*

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**Kính gửi: Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh**

- Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty” hoặc “Quảng Ninh”);
- Căn cứ vào báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG;

Ban Kiểm Soát xin báo cáo trước Đại Hội Đồng Cổ Đông (“ĐHĐCĐ”) kết quả thẩm định tình hình tài chính Công ty năm 2019 và công tác quản lý Công ty của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc trong năm 2019 như sau:

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2019:**

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện:

1. Tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý các hoạt động của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc (TGD) liên quan đến việc tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty.
2. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2019.
3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
4. Xem xét Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019 được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.
5. Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã xem xét các hoạt động liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị công ty theo quy định.
6. Năm 2019, ngoài thù lao được nhận theo phê duyệt của ĐHĐCĐ, hoạt động của Ban kiểm soát không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào.

**II. Tình hình tài chính và tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2019:**

**1. Bảng cân đối kế toán:**

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>Tài sản ngắn hạn</b> <b>(100 = 110 + 130 + 140 + 150)</b>	<b>100</b>		<b>121.192.670.284</b>	<b>92.219.112.075</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4</b>	<b>43.394.953.808</b>	<b>19.633.924.672</b>
Tiền	111		2.394.953.808	633.924.672
Các khoản tương đương tiền	112		41.000.000.000	19.000.000.000
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>67.344.193.331</b>	<b>61.616.349.744</b>
Phải thu của khách hàng	131	5	67.135.919.358	61.314.417.690
Trả trước cho người bán	132		162.000.000	76.600.000
Phải thu ngắn hạn khác	136		46.273.973	225.332.054
<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>6</b>	<b>9.659.632.126</b>	<b>9.087.674.677</b>
Hàng tồn kho	141		9.659.632.126	9.087.674.677
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>793.891.019</b>	<b>1.881.162.982</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		793.891.019	1.499.394.939
Thuế phải thu Nhà nước	153		-	381.768.043
<b>Tài sản dài hạn</b> <b>(200 = 210 + 220 + 240 + 260)</b>	<b>200</b>		<b>51.973.612.858</b>	<b>61.692.238.393</b>
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>300.000.000</b>	<b>300.000.000</b>
Phải thu dài hạn khác	216		300.000.000	300.000.000
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>24.928.602.083</b>	<b>33.316.967.967</b>
Tài sản cố định hữu hình	221	7	22.122.787.089	27.519.502.944
<i>Nguyên giá</i>	222		68.332.769.546	68.430.081.091
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(46.209.982.457)	(40.910.578.147)
Tài sản cố định vô hình	227	8	2.805.814.994	5.797.465.023
<i>Nguyên giá</i>	228		12.116.432.798	14.267.418.998
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(9.310.617.804)	(8.469.953.975)
<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>637.691.178</b>	<b>-</b>
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	9	637.691.178	-
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>26.107.319.597</b>	<b>28.075.270.426</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	10	25.292.369.128	27.459.876.782
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	11	814.950.469	615.393.644
<b>TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>173.166.283.142</b>	<b>153.911.350.468</b>

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019 VND	1/1/2019 VND
<b>NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)</b>	<b>300</b>		<b>23.176.319.561</b>	<b>22.825.938.399</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>16.500.678.311</b>	<b>14.789.392.859</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	12	6.122.494.573	7.326.977.771
Thuế phải nộp Nhà nước	313	13	2.884.531.461	794.797.644
Chi phí phải trả	315	14	7.115.740.981	6.278.402.191
Phải trả ngắn hạn khác	319		216.211.296	138.615.253
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		161.700.000	250.600.000
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>6.675.641.250</b>	<b>8.036.545.540</b>
Phải trả người bán dài hạn	331	12	-	1.972.375.040
Dự phòng phải trả dài hạn	342	15	6.675.641.250	6.064.170.500
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)</b>	<b>400</b>		<b>149.989.963.581</b>	<b>131.085.412.069</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>16</b>	<b>149.989.963.581</b>	<b>131.085.412.069</b>
Vốn cổ phần	411	17	80.000.000.000	80.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412	17	176.083.000	176.083.000
Cổ phiếu quỹ	415	17	(247.200.000)	(247.200.000)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		70.061.080.581	51.156.529.069
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		41.581.249.069	45.721.184.048
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay/năm trước	421b		28.479.831.512	5.435.345.021
<b>TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>173.166.283.142</b>	<b>153.911.350.468</b>



## 2. Kết quả hoạt động kinh doanh

	Mã số	Thuyết minh	2019 VND	2018 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	20	267.355.030.566	224.834.832.179
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	20	55.403.325	216.476.444
<b>Doanh thu thuần về bán hàng (10 = 01 - 02)</b>	<b>10</b>	<b>20</b>	<b>267.299.627.241</b>	<b>224.618.355.735</b>
Giá vốn hàng bán	11	21	211.001.840.683	194.077.439.192
<b>Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)</b>	<b>20</b>		<b>56.297.786.558</b>	<b>30.540.916.543</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	22	928.072.873	1.328.191.845
Chi phí tài chính	22		16.920.000	14.799.751
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		-	2.559.751
Chi phí bán hàng	25	23	3.093.802.546	3.485.902.134
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	24	18.348.212.105	21.266.606.227
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}</b>	<b>30</b>		<b>35.766.924.780</b>	<b>7.101.800.276</b>
Thu nhập khác	31		-	27.293.913
Chi phí khác	32		75.740.066	253.049.556
<b>Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)</b>	<b>40</b>		<b>(75.740.066)</b>	<b>(225.755.643)</b>
<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)</b>	<b>50</b>		<b>35.691.184.714</b>	<b>6.876.044.633</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	26	7.410.910.027	1.138.889.433
(Lợi ích)/ chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	26	(199.556.825)	301.810.179
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)</b>	<b>60</b>		<b>28.479.831.512</b>	<b>5.435.345.021</b>
<b>Lãi trên cổ phiếu</b>				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	27	3.569	681

### III. Đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019:

Các số liệu về tình hình tài chính và tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán theo quy định của Bộ Tài chính (do Công ty TNHH KPMG thực hiện và xác nhận), đã có hồ sơ kiểm toán lưu tại Công ty, các số liệu đảm bảo chính xác với báo cáo đã được kiểm toán.

#### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Tổng doanh thu thuần năm 2019: 267.300 triệu đồng, đạt 106,92% so với kế hoạch.
- Tổng lợi nhuận sau thuế 28.480 triệu đồng, đạt 189,87% so với kế hoạch.
- Nộp ngân sách nhà nước 25.325 triệu đồng.

#### 2. Tình hình tài chính của doanh nghiệp:

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: 7,34 lần
- Hệ số bảo toàn vốn: 1,14 lần
- Năm 2019, Công ty kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển được vốn của nhà đầu tư, tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư đạt bình quân 20,26%.

### **3. Tình hình quản lý và sử dụng vốn và tài sản:**

- Tình hình trích khấu hao tài sản: Trích đúng với các quy định của Bộ Tài chính.
- Tình hình công nợ phải thu đến kỳ báo cáo:
- Tổng số nợ phải thu khách hàng: 67.136 triệu đồng.
- Công ty đã thực hiện quản lý tốt công nợ phải thu, không có nợ xấu, nợ khó đòi, không có nợ quá hạn phải trả.
- Tình hình công nợ phải trả đến kỳ báo cáo:
- Tổng số nợ phải trả: 23.176 triệu đồng, trong đó: Nợ ngắn hạn phải trả: 16.501 triệu đồng; nợ dài hạn phải trả: 6.676 triệu đồng
- Các khoản công nợ phải trả Công ty đều cân đối được khả năng tài chính, không có khoản nợ phải trả quá hạn trong năm tài chính, không làm ảnh hưởng đến hoạt động tài chính của Công ty.

### **4. Tình hình chấp hành chế độ chính sách:**

- Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo, điều hành nghiêm túc việc thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Nhà nước về kê khai, nộp thuế.
- Chấp hành tốt chế độ, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tuân thủ và chấp hành đầy đủ các quy định về chính sách thuế, chính sách tiền lương, bảo hiểm đối với người lao động và các chính sách khác...

## **IV. Nhận xét về công tác quản lý công ty của HĐQT năm 2019:**

1. Năm 2019, HĐQT cơ bản đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
2. HĐQT đã có những hoạt động chỉ đạo, phối hợp hiệu quả với TGD để giải quyết nhanh chóng các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.
3. Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành phù hợp với thủ tục, thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **V. Nhận xét công tác điều hành công ty của Tổng Giám đốc năm 2019:**

1. Năm 2019, TGD đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời, hiệu quả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT; chủ động lập kế hoạch, điều hành sản xuất kinh doanh; củng cố bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty tinh gọn, hiệu quả.

2. Cùng với TGD, Ban điều hành Công ty có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực trong tìm kiếm giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

## **VI. Kết luận:**

1. Các hoạt động của Công ty trong năm 2019 về cơ bản tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Trong năm 2019, Ban Kiểm soát chưa tìm thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty.
3. Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. Ban Kiểm Soát  
Trưởng Ban**

*(Đã ký, đóng dấu)*

**Phạm Thị Thùy Dương**



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,  
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam  
Điện thoại: 0203 3844196 Fax: 0203 3847311

## **BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính thưa các cổ đông,

Tổng Giám đốc Công ty xin báo cáo về các hoạt động của Ban điều hành trong năm 2019 và mục tiêu hoạt động năm 2020 của Công ty như sau:

### **1. Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019**

- Năm 2019 là năm thứ tư thực hiện theo mô hình Công ty cổ phần, Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo cụ thể, sát với thực tiễn và theo xu thế phát triển chung của Lãnh đạo Tập đoàn. Các bộ phận chuyên môn của Tập đoàn luôn bám sát diễn biến các hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty phối hợp chỉ đạo, hỗ trợ trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất – kinh doanh.
- Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh đã tập trung toàn diện cho hoạt động sản xuất tại đơn vị, tiếp tục chỉ đạo triển khai áp dụng các biện pháp quản lý theo mô hình chung của Tập đoàn, nâng cao hiệu quả trong quản lý doanh nghiệp.
- Tập thể cán bộ công nhân viên đã luôn đoàn kết, nỗ lực và cố gắng thực hiện nhiệm vụ sản xuất trong điều kiện mới; Tiếp tục thực hiện các hoạt động cải tiến Máy móc thiết bị, sử dụng hiệu quả mặt bằng nhà xưởng, tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, nguồn lực lao động nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Công tác chất lượng và Phòng Lab được kiểm soát vận hành hiệu quả theo mục tiêu và yêu cầu. Các sản phẩm của Công ty luôn đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn kỹ thuật, cung cấp đầy đủ và kịp thời cho hoạt động bán hàng trong mọi thời điểm.
- Bên cạnh những thuận lợi đã nêu trên, năm 2019 các hoạt động kinh doanh tiêu thụ sản phẩm của Công ty còn gặp phải sự cạnh tranh ngày càng cao trong ngành nước giải khát với những diễn biến phức tạp, trong đó nhãn hàng Chanh muối ngày càng đa dạng về số lượng, chất lượng và giá bán; đặc biệt các loại hàng Chanh muối kém chất lượng, hàng nhái tiếp tục gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty.
- Cùng với sự hỗ trợ tích cực và hiệu quả của Tập đoàn là những nỗ lực, cố gắng hết sức trong các hoạt động sản xuất nhằm thực hiện tốt nhất trong việc cung ứng đầy đủ, kịp thời các sản phẩm đảm bảo chất lượng theo yêu cầu bán hàng của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan. Sau hai năm Công ty thay đổi mô hình bán hàng tập trung thông qua hệ thống phân phối của Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan, với mục đích cộng hưởng mạng lưới phân phối rộng khắp. Năm 2019 Công ty cổ phần nước khoáng Quảng Ninh đã hoàn thành tốt kế hoạch được giao. Kết quả cụ thể 2019 như sau:
  - Sản lượng: 59,78 triệu lít, bằng 107,67 % so cùng kỳ và 98% so kế hoạch.
  - Doanh thu thuần: 267.300 triệu đồng, bằng 119% so cùng kỳ và đạt 106,92% so kế hoạch.
  - Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp: 21.442 triệu đồng, bằng 86,63% so cùng kỳ.

- Lợi nhuận sau thuế: 28.480 triệu đồng, bằng 523,97% so cùng kỳ và đạt 189,87% so kế hoạch.

## 2. Hoạt động của Ban điều hành trong năm 2019

Trong năm 2019, Ban điều hành đã thực hiện:

- Thực hiện tốt công tác lãnh đạo chỉ đạo, để duy trì mối quan hệ, sự tương tác kịp thời và hiệu quả giữa các phòng ban nghiệp vụ với bộ phận sản xuất nhằm thực hiện tốt nhất mục tiêu kế hoạch đề ra. Đảm bảo ổn định nguồn nhân lực, công tác vệ sinh ATTP, chất lượng sản phẩm, công tác phòng chống cháy nổ và an toàn lao động (cả năm 2019 không có vụ tai nạn nào xảy ra).
- Thực hiện tốt công tác quản lý sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị đúng thời gian, đúng quy trình, công tác tiết kiệm trong hoạt động sản xuất; Qua đó đã tận dụng triệt để trạng thiết bị hiện có, giảm chi phí điện năng, tiêu hao nguyên vật liệu ở mức thấp nhất nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục thực hiện công tác tham mưu cho HĐQT, bộ phận R&D của Tập đoàn nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới trên nền nước khoáng thiên nhiên Quang Hanh và nước uống đóng chai Suối Mơ đáp ứng được nhu cầu phát triển và xu thế tiêu dùng của thị trường trong thời gian tới.
- Chỉ đạo, điều hành các bộ phận chuyên môn, phân xưởng bám sát thực hiện tốt nhất Kế hoạch sản xuất do Tập đoàn giao. Thực hiện cấu trúc sắp xếp lại nhân sự khối sản xuất trên cơ sở nguồn lực hiện có nhằm nâng cao hơn nữa hiệu suất sản xuất kinh doanh.

## 3. Mục tiêu hoạt động kinh doanh năm 2020

- Theo mô hình sản xuất kinh doanh, năm 2020 Công ty tiếp tục xác định trọng tâm là công tác quản lý và vận hành hiệu quả nguồn nhân lực, máy móc thiết bị nhằm sản xuất đầy đủ và kịp thời hàng hóa đảm bảo chất lượng theo kế hoạch Tập đoàn giao.
- Chúng tôi tin rằng với sự chỉ đạo sâu sát của Ban điều hành cùng sự nỗ lực cố gắng của tập thể CBCNV, Công ty sẽ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao năm 2020:

(Tỷ đồng)	Kế hoạch 2020	
	Thấp	Cao
Doanh thu thuần	270	300
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho chủ sở hữu	30	35

- Biện pháp thực hiện.

### (i) Về công tác quản lý

- Tiếp tục thực hiện rà soát, bổ xung hoàn thiện các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty đáp ứng theo yêu cầu quản lý của Tập đoàn đồng thời phù hợp theo yêu cầu quản lý của các cơ quan chức năng của Nhà nước tại địa phương.
- Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện tốt nhất kế hoạch sản xuất, các chỉ tiêu về chất lượng, tiết kiệm chi phí và ATVSTP được giao trong điều kiện của Công ty.

(ii) Về chính sách quản lý nhân sự

- Tiếp tục hoàn thiện, áp dụng phương pháp đánh giá kết quả thực hiện công việc bằng chỉ số KPI tại hội nghị giao ban hàng tháng, trong đó chú trọng các giải pháp thực hiện KPI của Công ty năm 2020. Đảm bảo người lao động luôn thực hiện đúng trách nhiệm với từng vị trí công tác, nâng cao hiệu quả thực hiện công việc.
- Thực hiện đánh giá công việc theo từng kỳ trên cơ sở minh bạch, công bằng và hiệu quả nhằm tạo lên được môi trường làm việc có động lực cho người lao động.
- Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo, luân chuyển, bố trí sắp xếp lao động nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực lao động hiện có của Công ty.

Chúng tôi tin rằng với đội ngũ nhân lực kinh nghiệm, đầy tâm huyết và định hướng đúng đắn trong sản xuất kinh doanh, chúng ta sẽ đạt được những mục tiêu đặt ra trong năm 2020.

Trân trọng!

*Tỉnh Quảng Ninh, ngày 12 tháng 06 năm 2020*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*(Đã ký, đóng dấu)*

**Đàm Sơn**



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,  
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam  
Điện thoại: 033 3844196 Fax: 033 3847311

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
*V/v: Kế hoạch kinh doanh năm 2020*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công ty như sau:

(Tỷ đồng)	Kế hoạch 2020	
	Thấp	Cao
Doanh thu thuần	270	300
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho chủ sở hữu của Công ty	30	35

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 12 tháng 06 năm 2020

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký, đóng dấu)*

**ĐÀM SƠN**



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,  
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam  
Điện thoại: 0203 3844196 Fax: 0203 3847311

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

*V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2019 và tạm ứng cổ tức năm 2020*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 tóm tắt kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và lợi nhuận giữ lại tính đến thời điểm 31/12/2019 như sau:

Đơn vị tính	VNĐ'000
Doanh thu thuần	267.299.627
Lợi nhuận trước thuế	35.691.185
Chi phí thuế TNDN hiện hành	7.410.910
(Lợi ích)/Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(199.557)
<b>Tổng Lợi nhuận sau thuế trong kỳ</b>	<b>28.479.832</b>
<b>Lợi nhuận giữ lại đầu kỳ</b>	<b>51.156.529</b>
Lợi nhuận sau thuế của Công ty trong kỳ	28.479.832
Chia cổ tức trong kỳ	(9.575.280)
Trích lập quỹ	-
<b>Lợi nhuận giữ lại cuối kỳ</b>	<b>70.061.081</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty:

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0 đồng.
- Chia cổ tức bằng tiền: 12%. Thời gian chi trả: trong vòng 6 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, quyết định các vấn đề liên quan và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo đúng quy định pháp luật.

Đồng thời, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2020. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2020, bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả.

*Tỉnh Quảng Ninh, ngày 12 tháng 06 năm 2020*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký, đóng dấu)*

**ĐÀM SƠN**





**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,  
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam  
Điện thoại: 0203 3844196 Fax: 0203 3847311

---

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
*V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 của Công ty là Công ty TNHH KPMG.

*Tỉnh Quảng Ninh, ngày 12 tháng 06 năm 2020*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký, đóng dấu)*

**ĐÀM SƠN**



**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long,  
Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam  
Điện thoại: 0203 3844196 Fax: 0203 3847311

**TỜ TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
*V/v: Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020*

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020.

<b>1. Thù lao HĐQT</b>	1.1 Chủ tịch HĐQT (30 triệu đồng/ tháng)
	1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người)
<b>2. Thù lao BKS</b>	2.1 Trưởng BKS (5 triệu đồng/ tháng)
	2.2 TV. BKS (3 triệu đồng/ tháng/ người)

*Tỉnh Quảng Ninh, ngày 12 tháng 06 năm 2020*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

*(Đã ký, đóng dấu)*

**ĐÀM SƠN**



## **THÔNG BÁO**

### **ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT**

### **NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khoá 11 Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính Phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (“**Nghị Định 71**”);
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“Công ty”) được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 22/12/2015;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng Quản trị của Công ty số 02/2020/NQ-HĐQT ngày 12/6/2020.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh trân trọng thông báo tới toàn thể Quý cổ đông về việc đề cử, ứng cử bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

#### **I- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**

- 1.1.** Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị dự kiến: 6 thành viên;
- 1.2.** Số lượng thành viên Ban Kiểm soát dự kiến: 3 thành viên;
- 1.3.** Nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát: 05 năm (từ năm 2020 đến năm 2025);
- 1.4.** Số lượng ứng cử viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát: không hạn chế

#### **II- Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:**

##### **2.1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng Quản trị:**

Thành viên Hội đồng Quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo quy định tại Điều 151 Luật Doanh Nghiệp, Điều 12 Nghị Định 71 và Điều 33 Điều lệ Công ty):

- a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp:
  - Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;
  - Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam,

trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp;

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp nhà nước, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;
  - Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; tổ chức không có tư cách pháp nhân;
  - Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành hình phạt tù, quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc hoặc đang bị cấm hành nghề kinh doanh, đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định liên quan đến kinh doanh theo quyết định của Tòa án; các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phá sản, phòng, chống tham nhũng.
- b. Là Cổ Đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc là người đại diện của cổ đông tổ chức sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông; hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công Ty; hoặc là người có vai trò đóng góp quan trọng trong sự phát triển của Công ty do HĐQT đề cử;
- c. Thành viên Hội Đồng Quản Trị Công ty không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.

## **2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát:**

Thành viên Ban Kiểm soát phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo quy định tại Điều 164 Luật Doanh Nghiệp, Điều 20 Nghị Định 71 và Điều 44 Điều lệ Công ty):

- a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp:
- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức;
  - Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp;
  - Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong doanh nghiệp nhà nước, trừ những người được cử làm đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại doanh nghiệp khác;
  - Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự; tổ chức không có tư cách pháp nhân;
  - Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành hình phạt tù, quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc

hoặc đang bị cấm hành nghề kinh doanh, đảm nhiệm chức vụ hoặc làm công việc nhất định liên quan đến kinh doanh theo quyết định của Tòa án; các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phá sản, phòng, chống tham nhũng.

- b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc và Cán Bộ Quản Lý khác;
- c. Không được giữ bất kỳ chức vụ quản lý nào trong Công Ty; không nhất thiết phải là Cổ Đông hoặc người lao động trong Công Ty
- d. Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 3 năm liền trước đó.

### **III- Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:**

#### **3.1. Điều kiện ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**

Căn cứ Điều 7.2 Điều lệ Công ty, Cổ Đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty trở lên trong thời hạn liên tục 6 tháng và đáp ứng đủ điều kiện làm thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát quy định tại Mục II Thông báo này đều có quyền tham gia ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty.

#### **3.2. Điều kiện đề cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:**

Căn cứ Điều 7.2 Điều lệ Công ty, Cổ Đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty trở lên trong thời hạn liên tục 6 tháng có quyền đề cử các ứng viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát.

Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát cần bầu thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát đương nhiệm đề cử. Trường hợp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên thì phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật.

### **IV- Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:**

Đề nghị các cổ đông đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử để bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh nhiệm kỳ 2020 – 2025, gửi hồ sơ ứng cử, đề cử về Văn phòng Hội đồng quản trị Công ty chậm nhất **16 giờ ngày 19/6/2020** theo địa chỉ sau:

#### **Văn phòng Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh**

Địa chỉ: Tổ 3A, Khu 4, Phố Suối Mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

ĐT: 0203 3844196; Fax: 0203 3847311; E-mail: yen@msn.masangroup.com

Ms. Đỗ Thị Hoàng Yến (0909.991.023).

**Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:**

- Đơn đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên (theo mẫu);
- Bản sao có công chứng, chứng thực CMND/ hộ chiếu, các văn bằng.

*Tỉnh Quảng Ninh, ngày 12 tháng 6 năm 2020*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

*(Đã ký, đóng dấu)*

**ĐÀM SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
-----oO-----

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
(Nhiệm kỳ 2020 -2025)

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh**

Tên cổ đông/ nhóm cổ đông: .....

CMND/ Hộ chiếu/ ĐKDN số: ....., cấp ngày: .....tại: .....

Địa chỉ: .....

Số cổ phần nắm giữ liên tục từ ngày 08/12/2019 đến ngày 08/6/2020: .....

Mã số cổ đông (mã số này được ghi ngoài bì thư hoặc thư mời): .....

Căn cứ Thông báo ngày 12/6/2020 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh v/v đề cử, ứng cử bầu thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025 và quy định pháp luật hiện hành, chúng tôi/ tôi đồng ý đề cử:

**Ông/ Bà:** ....., sinh ngày: .....

CMND/ Hộ chiếu số: ..... cấp ngày: .....tại: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Tham gia ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị/ Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh.

*(Đính kèm theo đây là Sơ yếu lý lịch và văn bằng, tài liệu liên quan của người được đề cử)*

Tôi/ chúng tôi cam kết Ông/ Bà ..... đáp ứng đầy đủ các điều kiện trở thành thành viên Hội đồng Quản trị/ Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh.

Tôi/ chúng tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện đề cử thành viên Hội đồng Quản trị và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**Cổ đông/ nhóm cổ đông đề cử**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

---

**ĐƠN ỨNG CỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**  
(Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

**Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh**

Họ và tên người ứng cử: ....., sinh ngày: .....

CMND/ Hộ chiếu số: ....., cấp ngày: ..... tại: .....

Địa chỉ: .....

Số cổ phần nắm giữ liên tục từ ngày 08/12/2019 đến ngày 08/6/2020: .....

Mã số cổ đông (mã số này được ghi ngoài bì thư hoặc trên thư mời): .....

Căn cứ Thông báo ngày 12/6/2020 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh v/v đề cử, ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 và quy định pháp luật hiện hành, tôi xét thấy đủ điều kiện để được ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Vì vậy, tôi làm đơn này kèm Sơ yếu lý lịch và văn bằng, tài liệu liên quan gửi Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 để đăng ký ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

Tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện ứng cử thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ứng cử này.

Trân trọng!

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020

**Người làm đơn**

.....



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

**I. Về bản thân:**

- 1. Họ và tên: .....
- 2. Giới tính: .....
- 3. CMND/ Hộ chiếu số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....
- 4. Ngày tháng năm sinh: .....
- 5. Nơi sinh: .....
- 6. Quốc tịch: .....
- 7. Dân tộc: .....
- 8. Quê quán: .....
- 9. Hộ khẩu thường trú: .....
- 10. Địa chỉ liên hệ: .....
- 11. Số điện thoại liên lạc: .....
- 12. Trình độ chuyên môn: .....
- 13. Trình độ ngoại ngữ: .....
- 14. Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay, làm gì, ở đâu)

<b>Năm (từ năm 18 tuổi đến nay)</b>	<b>Nơi làm việc</b>	<b>Tóm tắt đặc điểm chính</b>

- 15. Chức vụ hiện nay (kể cả tại các tổ chức khác): .....

**II. Về quan hệ gia đình:** (bao gồm vợ; chồng; cha, mẹ ruột; cha, mẹ nuôi; con ruột; con nuôi; anh, chị, em ruột, anh/em rể, chị/em dâu)

<b>Họ tên</b>	<b>Quan hệ</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Nghề nghiệp</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nơi làm việc</b>

Tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp lý các thông tin cá nhân được công bố;
- Không vi phạm các quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị/ Ban Kiểm soát theo Điều lệ Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh và pháp luật hiện hành.
- Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị/ Ban Kiểm soát.

....., ngày ... tháng ... năm 2020

**Người khai**

.....

Tỉnh Quảng Ninh, ngày 22 tháng 6 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC KHOÁNG QUẢNG NINH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 đã được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Nước khoáng Quảng Ninh (“**Công Ty**”);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công Ty ngày 22/6/2020.

**QUYẾT NGHỊ**

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị trong năm 2019.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công Ty và kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc trong năm 2019.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về công tác quản lý Công ty về công tác quản lý Công ty năm 2019 và định hướng phát triển Công Ty.
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 của Công Ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.
- Điều 5.** Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 của Công Ty.

(Tỷ đồng)	Kế hoạch 2020	
	Thấp	Cao
Doanh thu thuần	270	300
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho chủ sở hữu của Công ty	30	35

- Điều 6.** Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2019 của Công Ty.
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0 đồng.
  - Chia cổ tức bằng tiền: 12%. Thời gian chi trả: trong vòng 6 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
  - Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, quyết định các vấn đề liên quan và thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức theo đúng quy định pháp luật.

- Điều 7.** Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2020. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2020, bao gồm nhưng không giới hạn về quyết định thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả.
- Điều 8.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020 của Công Ty là Công ty TNHH KPMG.
- Điều 9.** Phê duyệt thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020.

<b>1. Thù lao HĐQT</b>	1.1 Chủ tịch HĐQT (30 triệu đồng/ tháng)
	1.2 Các TV. HĐQT (20 triệu đồng/ tháng/ người)
<b>2. Thù lao BKS</b>	2.1 Trưởng BKS (5 triệu đồng/ tháng)
	2.2 TV. BKS (3 triệu đồng/ tháng/ người)

- Điều 10.** Thông qua số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 của Công ty là 6 thành viên.
- Điều 11.** Thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025 của Công ty là 3 thành viên.
- Điều 12.** Thông qua danh sách ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2020-2025, gồm:
- 1.
  - 2.
  - 3.
  - 4.
  - 5.
  - 6.
- Điều 13.** Thông qua danh sách ứng cử viên trúng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025, gồm:
- 1.
  - 2.
  - 3.
- Điều 14.** Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 15.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Đàm Sơn**